

PHÒNG GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO HUYỆN NẬM PỒ
TRƯỜNG MẦM NON NÀ HỖ

KẾ HOẠCH
CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ
TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2021-2025, ĐỊNH
HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030

Nà Hỳ, tháng 5 năm 2021

Số: 04/KH-MNNH

Nà Hỳ, ngày 05 tháng 05 năm 2021

KẾ HOẠCH
CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG
GIAI ĐOẠN 2021-2025, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030**PHẦN A: MỞ ĐẦU**

Trường Mầm non Nà Hỳ được thành lập theo Quyết định số: 816/ QĐ-UBND ngày 01 tháng 09 năm 2006 của UBND huyện Mường Nhé với tổng diện tích là: 8.681m², đến nay đã được 13 năm. Từ khi mới thành lập, nhà trường quản lý về giáo dục ở 2 xã Nà Hỳ và xã Nậm Chua với 16 điểm bản. Có tổng số 35 CBGV CNV với 30 lớp và 536 học sinh. Cơ sở vật chất còn được đầu tư chưa đồng bộ vẫn còn một số lớp học tạm bằng gỗ, tre lũa, một số lớp làm bằng lớp học kiên cố, bán kiên cố, lắp ghép, trang thiết bị và đồ dùng dạy học còn thiếu, chưa đồng bộ.

Đến năm học học 2017 – 2018 chia tách 2 trường mầm non Nà Hỳ, trường mầm non Nậm Chua đến nay đã được 4 năm. Khi mới thành lập, nhà trường quản lý về giáo dục ở 8 điểm bản. Có tổng số 42 CBGV CNV với 28 lớp và 580 học sinh. Cơ sở vật chất đã được đầu tư đồng bộ đã xóa toàn lớp học tạm thay thế bằng lớp học kiên cố, bán kiên cố, lắp ghép, trang thiết bị và đồ dùng dạy học tương đối đầy đủ.

- Sau 04 năm kể từ khi được chia tách đến nay, Trường mầm non Nà Hỳ đã trở thành một ngôi trường tương đối khang trang, 1 số điểm trường có khuôn viên rộng rãi, thoáng mát. Cơ sở vật chất đáp ứng được nhu cầu dạy và học của nhà trường. Chất lượng giáo dục của nhà trường được giữ vững; hàng năm tỷ lệ tốt nghiệp trẻ mầm non 5 tuổi đạt 100%.

Trong những năm gần đây nhà trường đã triển khai thực hiện đầy đủ, có chất lượng các hoạt động giáo dục, các cuộc vận động và các phong trào thi đua của ngành, tham gia tích cực các hoạt động xã hội, từ thiện. Từ ngày thành lập trường đến nay, nhiều năm liền nhà trường đạt danh hiệu: “Tập thể lao động xuất sắc”. Năm học 2015-2016 trường đạt Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 theo quyết định số: 63/QĐ- SGDDT ngày 01 tháng 02 năm 2016 của giám đốc sở giáo dục tỉnh Điện Biên và được công nhận trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 theo quyết định số 482/QĐ-UBND ngày 11 tháng 06 năm 2018 của UBND Tỉnh Điện Biên.

Tổ chức Công đoàn đạt vững mạnh xuất sắc.

Trong xu thế hội nhập và phát triển hiện nay, đòi hỏi sự nghiệp giáo dục cần quan tâm hơn nữa đến việc giáo dục thế hệ trẻ thành những con người có đủ các phẩm chất đạo đức, năng lực sáng tạo để đáp ứng được công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa của đất nước. Với tinh thần đó trường Mầm non Nà Hỳ xây dựng phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2020 - 2025, định hướng đến năm 2030.

Phương hướng phát triển nhà trường giai đoạn 2020 - 2025, định hướng đến năm 2030 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng để ra các quyết sách của Hội đồng trường trong công tác giáo dục tại địa phương.

Xây dựng và triển khai kế hoạch đề án là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị quyết của chính phủ về đổi mới giáo dục mầm non, góp phần đưa sự nghiệp giáo dục xã nhà phát triển theo kịp các yêu cầu phát triển kinh tế, chính trị, xã hội của địa phương, của đất nước trong thời kỳ hội nhập và phát triển.

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

*** Những căn cứ cơ sở pháp lí:**

Luật Giáo dục 43/2019/QH14

Quyết định số 04/2015/VBHN-BGDĐT ngày 24/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường mầm non;

Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn Quốc gia đối với trường mầm non;

Thông tư số 25/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 quy định về Chuẩn Hiệu trưởng đối với giáo dục mầm non;

Thông tư số 36/2018/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT về quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/11/2020 thông tư ban hành điều lệ trường mầm non.

Nghị quyết đại hội Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020 - 2025; Nghị quyết chi bộ nhiệm kỳ 2020-2022;

Nghị quyết đại hội Đảng bộ huyện Nậm Pồ nhiệm kỳ 2020 - 2025; Nghị quyết chi bộ nhiệm kỳ 2020-2022;

Nghị quyết đại hội Đảng bộ xã Nà Hỳ số 82 nhiệm kỳ 2020 – 2025 ngày 02 tháng 06 năm 2020; Nghị quyết chi bộ nhiệm kỳ 2020-2022;

2. Căn cứ vào đặc điểm thực tế của nhà trường như sau:

2.1. Đội ngũ

- Toàn trường có tổng số 51 đ/c trong đó CBLQ 02 đ/c; giáo viên 42 đ/c; nhân viên là 07 đ/c.

- 100% cán bộ, quản lý có trình độ đạt chuẩn trở lên trong đó có 100% đạt trình độ trên chuẩn.

- 100% cán bộ quản lý được bồi dưỡng về chuyên môn quản lý trường học mầm non.

- Số giáo viên có trình độ đạt chuẩn trở lên là 40/42 đạt tỉ lệ 95%.

2.2. Quy mô trường lớp chất lượng chăm sóc.

Năm học 2020 – 2021 toàn trường có 25 lớp với tổng số 600 học sinh

Trong đó: Nhà trẻ 8 lớp với 178 học sinh. Mẫu giáo có 17 lớp với tổng số 422 học sinh.

Chất lượng chăm sóc tính đến học kì II năm 2020 – 2021:

* Chất lượng chăm sóc:

- Trẻ có cân nặng bình thường: 565/600 trẻ, tỷ lệ: 94,2%

- Trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân: 35/600 trẻ, tỷ lệ 5,8%

- Trẻ có chiều cao bình thường: 562/600 trẻ, tỷ lệ 94 %

- Trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi: 38/600 trẻ, tỷ lệ 6,0%

- 100% số trẻ ra lớp được đảm bảo an toàn về thể chất và an toàn thực phẩm.

* **Chất lượng giáo dục:**

+ Bé chăm: 576/600 trẻ đạt tỷ lệ 96 %;

+ Bé ngoan: 576/600 trẻ đạt tỷ lệ 96%

+ Bé sạch: 580/600 trẻ đạt tỷ lệ 97%;

+ Tổng số đạt mục tiêu phát triển của độ tuổi: 558/600 trẻ đạt tỷ lệ 93 %;

+ Tổng số chưa đạt các mục tiêu của độ tuổi: 542/600 chiếm 7%

2.3 Cơ sở vật chất:

Năm học 2020 – 2021 toàn trường có tổng số là 7.914 m²

Có tổng số 25 phòng học trong đó kiên cố 17 phòng; bán kiên cố 05 phòng; 03 phòng ba cứng.

II. PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG

1. Điểm mạnh

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo, Đảng ủy - Ủy ban nhân dân Xã Nà Hỳ. Đặc biệt nhà trường được sự quan tâm chỉ đạo sát

sao của phòng Giáo dục & Đào tạo huyện Năm Pô, sự phối hợp chặt chẽ của hội

cha mẹ học sinh trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ.

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên dù theo quy định tại Điều lệ: tình, có trách nhiệm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, năng động, sáng tạo trong việc tổ chức các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ. Trình độ chuyên môn đạt chuẩn 100%,

Trẻ đến trường ngoan, lễ phép, mạnh dạn trong giao tiếp, tích cực tham gia vào các hoạt động, trẻ có nề nếp tốt trong việc thực hiện các hoạt động như học tập, vui chơi, vệ sinh, lao động...

2. Điểm yếu:

- Tổ chức quản lý của BGH nhà trường: Trường có 09 điểm trường nằm rải rác ở 10 bản với 25 lớp và 600 học sinh. Điểm trường Xam Lang 1, Huổi Hoi1 với khoảng cách 10-14 km nên việc nắm bắt và kiểm tra chưa được thường xuyên, liên tục. Hiện tại nhà trường có 02 quản lý nên việc bao quát các điểm còn bị hạn chế, chưa được thường xuyên và liên tục.

- Học sinh là con em dân tộc ở một số bản chưa biết tiếng phổ thông, nhân dân trong xã còn nghèo nên ảnh hưởng đến chất lượng ăn bản trú của con em tại trường 100% trẻ ăn theo chế độ hộ trợ của nhà nước và thiên nhiên, phụ huynh học sinh nhiều gia đình hoàn cảnh khó khăn, bố mẹ làm ăn xa, châu để lại cho ông bà chăm sóc nên chất lượng chăm sóc dinh dưỡng giáo dục trẻ có phần hạn chế.

- Cơ sở vật chất: Trường Mâm non Nà Hỷ cơ sở vật chất chưa được đầu tư nhiều. Một số phòng học hiện đã xuống cấp không đảm bảo phục vụ cho công tác nuôi dạy, phòng chức năng còn thiếu.

3. Cơ hội

- Được sự quan tâm của Đảng uỷ, HĐND, UBND và các Ban ngành đoàn thể trong địa phương. Đặc biệt là sự quan tâm của Phòng Giáo dục và Đào tạo và UBND huyện Năm Pô.

- Được Ban đại diện cha mẹ trẻ em tin nhiệm, hỗ trợ và tạo mọi điều kiện để tổ chức hoạt động giáo dục học sinh.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên trẻ, nhiệt tình được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm tốt.

4. Thách thức

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học chưa đáp ứng kịp thời theo yêu cầu dạy học đổi mới.

- Chất lượng của một số giáo viên chưa thực sự đổi mới hình thức, phát huy tính tích cực của trẻ, tạo cơ hội cho trẻ tham gia hoạt động còn hạn chế.

- Yêu cầu của xã hội và phụ huynh ngày càng cao về chất lượng giáo dục trong thời kỳ hội nhập; Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục và liên tục ngày càng được nâng cao.

*** Công tác quản lý**

- Nhà trường lập Kế hoạch hoạt động khoa học, cụ thể, rõ ràng, có tính khả thi, thực hiện đúng tiến độ. Chỉ đạo các đoàn thể, tổ khối xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện tốt. Phân công hợp lý cán bộ quản lý, giáo viên, công nhân viên theo qui định của Điều lệ trường Mầm non và Pháp lệnh Cán bộ Công chức.

- Tổ chức hoạt động có nề nếp theo kế hoạch, thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, quy trình chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học của cấp trên. Thực hiện tốt chương trình giáo dục mầm non do Bộ GD&ĐT quy định, không cắt xén chương trình.

- Tổ chức và quản lý tốt các hoạt động hành chính, tài chính. Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, quy chế dân chủ, kiểm tra nội bộ và thực hiện đổi mới công tác quản lý. Quan hệ công tác, lễ l貌 làm việc trong nhà trường có nề nếp.

- Thực hiện tốt việc bảo quản tài sản của trường, nâng cao việc sử dụng tài sản, cơ sở vật chất trong nhà trường, thực hiện tốt công tác kiểm kê tài sản, có đầy đủ sổ theo dõi tài sản, có kế hoạch kiểm tra, tu sửa, bổ sung tài sản, trang thiết bị phục vụ dạy học.

- Lưu trữ đầy đủ và khoa học các hồ sơ, sổ sách phục vụ công tác quản lý của nhà trường.

- Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với CBGV, NV, học sinh theo qui định hiện hành.

- Thường xuyên tổ chức và duy trì các phong trào thi đua theo hướng dẫn của ngành và qui định của nhà nước.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên:

- Tổng số CBGV, NV: 51; Trong đó: CBQL: 02, GV: 42, Nhân viên: 07 (Trong đó: Kế toán: 01; Y tế: 01; văn thư: 01; Thủ quỹ: 01; Bảo vệ : 02; Phục vụ: 01.)

- Tổng số Đảng viên: 18 đ/c

- Lãnh đạo trường nhiều năm trong ngành có kinh nghiệm trong công tác quản lý, phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn trực tiếp bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên cũng có nhiều thuận lợi.

- Đội ngũ giáo viên trẻ, nhiệt tình, yêu nghề mến trẻ, có trình độ chuyên môn đạt chuẩn 100%, Trên chuẩn 95% có tinh thần học hỏi, giúp đỡ, đoàn kết để hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ đề ra.

- Các tổ chức, đoàn thể và Hội đồng trong nhà trường:

- Hội đồng nhà trường: Được tổ chức đúng theo Điều lệ trường mầm non, có phân công nhiệm vụ các thành viên và hoạt động theo chức năng nhiệm vụ. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ năm học theo quy chế tập trung dân chủ và đúng theo Điều lệ trường mầm non.

- Tổ chức Đảng, các đoàn thể

+ Chi bộ: Trường có chi bộ gồm: 18 đảng viên. Chi bộ đã chỉ đạo các tổ chức đoàn thể, nhà trường thực hiện các nhiệm vụ chính trị trong từng năm học, Năm 2020 chi bộ xếp loại chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ.

+ Công đoàn: Công đoàn đã kết hợp với nhà trường tổ chức các hoạt động chuyên môn, các phong trào thi đua, các phong trào văn hoá văn nghệ, hỗ trợ ngày công, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho trẻ.

Thường xuyên chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho CB, GV, NV trong nhà trường, luôn tạo khối đoàn kết, thân thiện giúp nhau trong công tác, duy trì và củng cố đơn vị văn hoá, gia đình gương mẫu. Công đoàn đạt công đoàn vững mạnh.

- Chất lượng học sinh

- Tổng số trẻ huy động: 600 trẻ, trong đó:

+ Nhà trẻ: 178/398 cháu đạt tỷ lệ 42,7%

+ MG 422/422 cháu đạt tỷ lệ 100%. Trong đó: Mẫu giáo 5 tuổi 137/137 cháu đạt: 100%

- Tỷ lệ chuyên cần: Trẻ 5 tuổi 98,8% , trẻ 3- 4 tuổi và nhà trẻ 90- 94%

*** Môi quan hệ đối ngoại**

- Tranh thủ sự đồng thuận và tăng cường sự gắn kết có hiệu quả giữa nhà trường, gia đình với các cơ quan, đoàn thể, các tổ chức, cá nhân trong cộng đồng. Tăng cường hiệu quả công tác tham mưu, đề xuất các giải pháp thực hiện nhiệm vụ và đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục.

*** Cơ sở vật chất**

- Trường có 09 điểm trường gồm: Trung tâm (Huồi Cơ Đạo), Nà Hỳ 1, Sín Chải, Lai Khương, Xam Lang 1, Xam Lang 2, Huồi Hoi 1, Huồi Hoi 2, Huồi Sang.

- Tổng số: 25 nhóm, lớp. Trong đó: Nhà trẻ: 8 lớp, Lớp Mẫu giáo: 17 lớp

- Khuôn viên trường xanh - sạch - đẹp, được phụ huynh tin yêu gửi con và đánh giá cao về chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ.

* Nguồn tài chính

- Xây dựng kế hoạch phát triển hàng năm của nhà trường, trên cơ sở đó lập dự toán kế hoạch tài chính sát với nhu cầu sử dụng.

- Xây dựng cơ chế tài chính theo hướng tự chủ hoạch toán và minh bạch các nguồn thu, chỉ đảm bảo tính công khai.

- Tranh thủ sự hỗ trợ tài chính từ các tổ chức, cá nhân và Ban đại diện cha mẹ học sinh các nguồn lực bên ngoài để bổ sung cơ sở vật chất, cải tạo cảnh quan trong nhà trường đảm bảo môi trường giáo dục Xanh - Sạch - Đẹp.

III. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Tầm nhìn

Đến năm 2030 trường Mầm non Nà Hỳ là một trường chất lượng có đủ CSVC và trang thiết bị đầy đủ phục vụ dạy và học tốt. Tạo dựng được môi trường chăm sóc, giáo dục an toàn, lành mạnh, kỷ cương, nề nếp để giúp trẻ phát triển một cách toàn diện, trẻ biết sáng tạo, nhanh nhẹn, có năng lực tư duy, tham gia tích cực vào các hoạt động với phương châm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.

2. Sứ mệnh

Tạo được môi trường học tập thân thiện, có phòng học thoáng mát, sạch sẽ, rộng rãi, có chất lượng giáo dục cao, để mỗi học sinh đều có cơ hội rèn luyện kỹ năng, phát triển tư duy, phát triển tính tích cực chủ động, sáng tạo của trẻ, phát triển hết tài năng của mình.

3. Giá trị cốt lõi

- Nghiêm túc, nhiệt tình, năng nổ, nề nếp.
- Tinh thần, trách nhiệm - Sáng tạo đổi mới
- Hợp tác, chia sẻ - Đoàn kết, dân chủ
- Thân thiện, yêu thương, hợp tác, phát triển.
- Kỷ cương, nề nếp - Truyền thống, hội nhập.

IV. MỤC TIÊU

1 Mục tiêu chung

- Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, phù hợp với yêu cầu đổi mới và hội nhập. Nhà trường có đầy đủ phòng học cho trẻ, tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi trong những năm tiếp theo. Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ đạt hiệu quả cao.

- Đến năm 2030, có 60-65% trẻ trong độ tuổi nhà trẻ ra lớp, 100% trẻ trong độ tuổi mẫu giáo ra lớp và chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ được nâng cao

2. Các mục tiêu cụ thể:

2.2.1. Mục tiêu phấn đấu đến năm 2023.

* Tỷ lệ huy động trẻ:

- Tỷ lệ huy động trẻ 0-2 tuổi ra lớp đạt 45% trở lên, trẻ 3-5 tuổi đạt 100% trở lên.

* Chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

- 100% trẻ được theo dõi biểu đồ tăng trưởng, cân đo trẻ 4 lần/năm. Khám sức khỏe định kỳ cho trẻ 1 lần/năm.

- 100% trẻ ăn bán trú tại trường.

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần. Không để xảy ra dịch bệnh và ngộ độc thực phẩm trong nhà trường.

- Giảm tỷ lệ trẻ SDD nhẹ cân, suy dinh dưỡng thấp còi xuống dưới 7%.

- Tỷ lệ học sinh đi học chuyên cần đạt 97% trở lên.

- Các lĩnh vực phát triển của trẻ đạt từ 95% trở lên.

- Về an toàn, vệ sinh: Đạt 100%

- BK-BN đạt 95% trở lên, trong đó cấp huyện đạt 5-7%

* Chất lượng đội ngũ:

- Tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn về trình độ đào tạo là 100%, trong đó tỷ lệ giáo viên trên chuẩn là 100% trở lên.

- Tỷ lệ giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp trường là 65% trở lên, cấp huyện là 40%. Tỷ lệ CBQL (Từ tổ trưởng chuyên môn trở lên) đã qua đào tạo bồi dưỡng CBQL đạt 100%.

- 25% GV đạt mức Tốt theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên Mầm non; 60% GV được xếp loại khá trở lên theo chuẩn nghề nghiệp.

* Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

- Tham mưu với lãnh đạo các cấp xây dựng kiên cố hóa trường trung tâm và điểm trường.

- Xây dựng, cải tạo, nâng cấp, tôn tạo CSVC các điểm trường, đầu tư thiết bị dạy học, cảnh quan môi trường đảm bảo duy trì trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1.

- Huy động, tranh thủ mọi nguồn lực từ công tác xã hội hóa dành cho đầu tư phát triển nhà trường.

* Công tác thi đua:

- 100% CBGV, NV đạt danh hiệu lao động tiên tiến

- 07 đ/c đạt danh hiệu chiến sỹ thi đua cơ sở, 10 đ/c UBND huyện tặng giấy khen.

- Tập trung xây dựng nhà trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2. Duy trì chuẩn phổ cập mẫu giáo cho trẻ 5 tuổi

- Hàng năm nhà trường đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”.

2.2.2 Mục tiêu phấn đấu đến năm 2025:

* Công tác huy động:

- Tỷ lệ huy động trẻ 0-2 tuổi ra lớp đạt 58% trở lên, trẻ 3-5 tuổi đạt 100%.

* Chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

- 100% trẻ được theo dõi biểu đồ tăng trưởng, cân đo trẻ 4 lần/năm. Khám sức khỏe định kỳ cho trẻ 1 lần/năm.

- 100% trẻ ăn bán trú tại trường dưới mọi hình thức.

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần. Không để xảy ra dịch bệnh và ngộ độc thực phẩm trong nhà trường.

- Giảm tỷ lệ trẻ SDD nhẹ cân, suy dinh dưỡng thấp còi xuống dưới 5%.

- Tỷ lệ học sinh đi học chuyên cần đạt 98% trở lên.

- Các lĩnh vực phát triển của trẻ đạt từ 95% trở lên.

- Về an toàn, vệ sinh: Đạt 100%

- BK-BN đạt 98% trở lên, trong đó cấp huyện đạt 10-15%.

* Chất lượng đội ngũ:

- Tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn về trình độ đào tạo là 100%, trong đó tỷ lệ giáo viên trên chuẩn là 100%.

- Tỷ lệ giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp trường là 70% trở lên, cấp huyện là 45% trở lên.

- 40% GV đạt mức Tốt theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên Mầm non; 60% GV được xếp loại khá trở lên theo chuẩn nghề nghiệp.

- Tỷ lệ CBQL (từ tổ trưởng chuyên môn trở lên) đã qua đào tạo bồi dưỡng CBQL đạt 100%.

* Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học:

- Xây dựng, cải tạo, nâng cấp, tôn tạo CSVC, thiết bị dạy học cảnh quan môi trường đảm bảo tiêu chuẩn trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.

- Huy động, tranh thủ mọi nguồn lực từ công tác xã hội hóa dành cho đầu tư phát triển nhà trường.

* Công tác thi đua:

- 100% CBGV, NV đạt danh hiệu lao động tiên tiến

- 8 đ/c đạt danh hiệu chiến sỹ thi đua cơ sở, 10 đ/c UBND huyện tặng giấy khen.

- Hàng năm nhà trường đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, trong đó phần đầu năm học 2020-2021 và năm học 2022-2023 được UBND tỉnh tặng cờ thi đua.

2.2.3. Mục tiêu phấn đấu đến năm 2030:

* Công tác huy động:

- Tỷ lệ huy động trẻ 0-2 tuổi ra lớp đạt 60% trở lên, trẻ 3-5 tuổi đạt 100%.

* Chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

- 100% trẻ được theo dõi biểu đồ tăng trưởng, cân đo trẻ 4 lần/năm. Khám sức khỏe định kỳ cho trẻ 1 lần/năm.

- 100% trẻ ăn bán trú tại trường dưới mọi hình thức.

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần. Không để xảy ra dịch bệnh và ngộ độc thực phẩm trong nhà trường.

- Giảm tỷ lệ trẻ SDD nhẹ cân, suy dinh dưỡng thấp còi xuống dưới 4,5%.

- Tỷ lệ học sinh đi học chuyên cần đạt từ 98% trở lên.

- Các lĩnh vực phát triển của trẻ đạt từ 98% trở lên.

- Về an toàn, vệ sinh: Đạt 100%

- BK-BN cấp trường đạt 100%, trong đó cấp huyện đạt 25-30%.

* Chất lượng đội ngũ:

- Tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn về trình độ đào tạo là 100%, trong đó tỷ lệ giáo viên trên chuẩn là 100%.
- Tỷ lệ giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp trường là 80% trở lên, cấp huyện là 46% trở lên, cấp tỉnh là 25% trở lên.
- 70% GV đạt mức Tốt theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên Mầm non; 30% GV được xếp loại khá trở lên theo chuẩn nghề nghiệp.
- Tỷ lệ CBQL (từ số trưởng chuyên môn trở lên) đã qua đào tạo bồi dưỡng CBQL đạt 100%.

* Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học:

- Xây dựng, cải tạo, nâng cấp, tôn tạo CSVC, thiết bị dạy học cảnh quan môi trường đảm bảo tiêu chuẩn trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.
- Huy động, tranh thủ mọi nguồn lực từ công tác xã hội hóa dành cho đầu tư phát triển nhà trường - Huy động, tranh thủ mọi nguồn lực từ công tác xã hội hóa dành cho đầu tư phát triển nhà trường.

* Công tác thi đua:

- 100% CBGV, NV đạt danh hiệu lao động tiên tiến trở lên.
- 10 đ/c đạt danh hiệu chiến sỹ thi đua cơ sở, 14 đ/c UBND huyện tặng giấy khen.
- Hàng năm nhà trường đạt danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc", trong đó phần đầu năm học 2025-2026 và năm học 2029-2030 được UBND tỉnh tặng bằng khen.

V. CÁC NHIỆM GIẢI PHÁP, LỘ TRÌNH THỰC HIỆN, KINH PHÍ

1. Các nhóm giải pháp

1.1. Giải pháp về con người: Số lượng, chất lượng (năng lực)

- Tăng cường công tác tham mưu xin thêm 02 phó hiệu trưởng, tuyển thêm nhân viên hợp đồng nuôi dưỡng đảm bảo đủ định biên theo quy định, thực hiện công tác bồi dưỡng gắn với tự bồi dưỡng của từng CB, GV, NV một cách hiệu quả.
- Nâng cao tinh thần trách nhiệm, nắm bắt và triển khai kịp thời, thực hiện có hiệu quả các công văn chỉ đạo của lãnh đạo các cấp. Tích cực tự học, tự bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ chuyên môn và rèn luyện, tu dưỡng phẩm chất, đạo đức nhà giáo đáp ứng yêu cầu mới hiện nay; luôn đổi mới công tác chỉ đạo, có

*** Chất lượng đội ngũ:**

- Tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn về trình độ đào tạo là 100%, trong đó tỷ lệ giáo viên trên chuẩn là 100%.
- Tỷ lệ giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp trường là 80% trở lên, cấp huyện là 46% trở lên, cấp tỉnh là 25% trở lên.
- 70% GV đạt mức Tốt theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên Mầm non; 30% GV được xếp loại khá trở lên theo chuẩn nghề nghiệp.
- Tỷ lệ CBQL (từ tổ trưởng chuyên môn trở lên) đã qua đào tạo bồi dưỡng CBQL đạt 100%.

*** Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học:**

- Xây dựng, cải tạo, nâng cấp, tôn tạo CSVC, thiết bị dạy học cảnh quan môi trường đảm bảo tiêu chuẩn trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.
- Huy động, tranh thủ mọi nguồn lực từ công tác xã hội hóa dành cho đầu tư phát triển nhà trường - Huy động, tranh thủ mọi nguồn lực từ công tác xã hội hóa dành cho đầu tư phát triển nhà trường.

*** Công tác thi đua:**

- 100% CBGV, NV đạt danh hiệu lao động tiên tiến trở lên.
- 10 đ/c đạt danh hiệu chiến sỹ thi đua cơ sở, 14 đ/c UBND huyện tặng giấy khen.
- Hàng năm nhà trường đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, trong đó phần đầu năm học 2025-2026 và năm học 2029-2030 được UBND tỉnh tặng bằng khen.

V. CÁC NHÓM GIẢI PHÁP, LỘ TRÌNH THỰC HIỆN, KINH PHÍ

1. Các nhóm giải pháp

1.1. Giải pháp về con người: Số lượng, chất lượng (năng lực)

- Tăng cường công tác tham mưu xin thêm 02 phó hiệu trưởng, tuyển thêm nhân viên hợp đồng nuôi dưỡng đảm bảo đủ định biên theo quy định, thực hiện công tác bồi dưỡng gắn với tự bồi dưỡng của từng CB, GV, NV một cách hiệu quả.
- Nâng cao tinh thần trách nhiệm, nắm bắt và triển khai kịp thời, thực hiện có hiệu quả các công văn chỉ đạo của lãnh đạo các cấp. Tích cực tự học, tự bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ chuyên môn và rèn luyện, tu dưỡng phẩm chất, đạo đức nhà giáo đáp ứng yêu cầu mới hiện nay; luôn đổi mới công tác chỉ đạo, có

kỹ năng xây dựng kế hoạch hoạt động và tổ chức thực hiện phù hợp đặc điểm tình hình của nhà trường.

- Xây dựng đội ngũ giáo viên có phẩm chất, đạo đức và năng lực chuyên môn vững vàng. Giáo viên không ngừng nêu cao tinh thần tự học, tự rèn luyện nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tin học, ngoại ngữ, âm nhạc, tạo hình v.v đáp ứng chương trình giáo dục mầm non. Mỗi giáo viên có bài báo cáo cải tiến, đổi mới phương pháp chăm sóc, giáo dục trẻ trong từng năm học. Giáo viên có kế hoạch, có kiến thức và kỹ năng chăm sóc cho trẻ bị suy dinh dưỡng, giáo dục riêng trẻ tự kỷ, trẻ khuyết tật (nếu có). Hằng năm tổ chuyên môn có ít nhất một chuyên đề chuyên môn có tác dụng nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục.

- Tổ chức các buổi giao lưu, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm trong việc thực hiện chương trình GDMN và các chuyên đề mới triển khai giữa các trường mầm non và giáo viên các khối, lớp trong trường với nhau. Chú trọng đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt tổ chuyên môn, trong đó chú trọng tới việc phát triển chương trình phù hợp với thực tế, xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm.

- Tăng cường tuyên truyền, giáo dục trong CB-GV thường xuyên rèn luyện đạo đức, lối sống, tuyệt đối không có những hành vi vi phạm đạo đức nhà giáo; theo dõi, ngăn chặn kịp thời các biểu hiện tiêu cực, hành vi vi phạm...

- Luôn tạo mọi điều kiện cho CB-GV, NV đi học, tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn, và lý luận chính trị do các cấp, các ban ngành tổ chức; xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên trong nhà trường và tổ chức hướng dẫn cho giáo viên thực hiện theo kế hoạch triển khai.

- Thực hiện việc quản lý, đánh giá chất lượng đội ngũ giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp GVMN và đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng; tiếp tục triển khai kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên trong đội ngũ CB-GV; xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và quy hoạch cán bộ kế cận một cách dài hạn.

- Rà soát lại nguồn nhân lực hiện có để tổ chức, sắp xếp đội ngũ CBVC trong nhà trường, phân công nhiệm vụ hợp lý, tổ chức hoạt động chuyên môn, đoàn thể như: Tổ trưởng các tổ chuyên môn, tổ văn phòng phù hợp với khả năng và năng lực chuyên môn... Phân công, bố trí giáo viên dạy các nhóm, lớp phù hợp và đúng theo qui định.

1.2. Giải pháp về tài chính:

- Xây dựng kế hoạch phương án tài chính, dự toán ngân sách cần chi trong các hoạt động của trường hợp lý.

- Xin chỉ trương về huy động mọi nguồn lực, phối hợp với phụ huynh học sinh...nhằm tạo nguồn tài chính để đủ đảm bảo chủ động thực hiện các chiến lược phát triển nhà trường.

- Nghiêm chỉnh chấp hành định mức quy định của Nhà nước. Huy động và sử dụng các ngân sách tài chính phải đảm bảo minh bạch rõ ràng và công khai.

1.3. Giải pháp về hạ tầng cơ sở:

- Tiếp tục tham mưu các cấp lãnh đạo xin kinh phí đầu tư xây dựng, sửa chữa, bổ sung CSVC trong nhà trường, từng bước đáp ứng - Từng bước bổ sung hoàn thiện dần CSVC- EĐĐC -TTBDH đảm bảo các danh mục tối thiểu theo qui định của từng độ tuổi phục vụ các hoạt động CS-GD-ND trẻ trong nhà trường.

- Xây dựng cảnh quan trường, lớp xanh- sạch- đẹp, tạo MTGD thân thiện trong trường mầm non; đảm bảo CSVC-TTBDH tối thiểu theo yêu cầu chuẩn của trường chuẩn quốc gia; tập trung xây dựng vườn rau, bổ sung đồ chơi ngoài trời, vườn cổ tích, khu vui chơi khám phá trải nghiệm ngoài trời...đảm bảo môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.

- Phát động giáo viên thực hiện phong trào sưu tầm, làm ĐĐĐC tự tạo từ nguyên vật liệu chai nhựa đã qua sử dụng; bảo quản và khai thác các phương tiện, ĐĐĐC-TTB hiện có đưa vào sử dụng có hiệu quả.

- Huy động mọi nguồn lực xây dựng, mua sắm trang thiết bị theo hướng chuẩn quốc gia mức độ 2. Phát huy mạnh mẽ vai trò của Ban đại diện cha mẹ học sinh nhằm chăm lo, hỗ trợ vật liệu tái sử dụng để làm đồ chơi, đồ dùng học tập cho trẻ hoạt động, tạo cảnh quan môi trường xanh-sạch- đẹp trong trường mầm non.

- Nhà trường chủ động trong việc sử dụng trang thiết bị các phương tiện dạy học, hiệu quả, tránh lãng phí và sử dụng không đúng mục đích. Hàng năm có kế hoạch duy tu bảo dưỡng cơ sở vật chất chống xuống cấp; Tăng cường làm đồ dùng dạy học, có chế độ khuyến khích, hỗ trợ giáo viên có thành tích trong lĩnh vực này.

- rà soát tăng cường tham mưu các cấp đầu tư Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học hiện đại, sử dụng các nguồn kinh phí tăng cường trang thiết bị dạy học, thực hiện tốt công tác duy tu, bảo dưỡng và sử dụng có hiệu quả.

1.4. Giải pháp về mô hình quản lý: Quản lý nhân lực, kiểm soát chất lượng dịch vụ

- Có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, lối sống trong sáng, lành mạnh; tâm huyết với nghề, làm việc tận tụy với tinh thần trách nhiệm cao

- Sự lãnh đạo, chỉ đạo các tổ, hội đồng, đoàn thể trong nhà trường:

+ Định hướng dẫn dắt mọi người trên cơ sở tầm nhìn của nhà trường, xác định khuôn khổ của hoạt động, các giá trị, tạo động lực cho mọi thành viên cùng với việc xác định phương hướng tổng thể của trường để lựa chọn các giải pháp, tạo ra các thay đổi mang tính chiến lược.

+ Năng lực lãnh đạo của hiệu trưởng giúp: Xác định tầm nhìn, sứ mạng, định hướng giá trị của nhà trường; xác định mục tiêu chiến lược và hoạch định chiến lược phát triển nhà trường; thu hút, tập hợp đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên;

+ Tạo môi trường, động lực để mọi người làm việc; tạo ra những thay đổi; xây dựng văn hóa trường học, kiến tạo tổ chức nhà trường, xây dựng nhà trường thành tổ chức học tập trong đó CBQL là người học đầu tàu gương mẫu, dẫn đầu.

1.5. Giải pháp về chuyên môn - kỹ thuật/công nghệ

- Triển khai thực hiện đầy đủ nội dung của chương trình giáo dục mầm non, tổ chức các hoạt động phù hợp với sự phát triển tâm, sinh lý lứa tuổi; Tăng cường các điều kiện để nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và thực hiện chương trình giáo dục mầm non; đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm; tăng cường hoạt động vui chơi và các hoạt động trải nghiệm, khám phá của trẻ, chú trọng giáo dục hình thành các thói quen phù hợp với độ tuổi của trẻ, với truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc và yêu cầu của xã hội. Tăng cường đổi mới PPDH theo hướng tích cực, lấy trẻ làm trung tâm tổ chức các hoạt động đa ngoại, trải nghiệm sáng tạo có hiệu quả cho trẻ. Đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ. Nâng cao chất lượng bữa ăn cho trẻ; tổ chức khám sức khỏe định kỳ và cân đo chắt biểu đồ tăng trưởng; tiêm phòng các bệnh theo quy định của Y tế.

- Xây dựng môi trường mầm non thân thiện với trẻ, là nơi đón tất cả các trẻ có nhu cầu đến trường (Không phân biệt nam nữ, dân tộc, giàu nghèo, dân tộc, trẻ khuyết tật) giúp trẻ sống hòa đồng và phát triển toàn diện. Xây dựng kế hoạch dạy tiếng Việt cho trẻ là con em các dân tộc thiểu số vùng sâu, vùng xa vùng kinh tế đặc biệt khó khăn khi vào lớp 1.

- Đẩy mạnh các hoạt động chuyên môn, triển khai và thực hiện có hiệu quả các chuyên đề, các hình thức đổi mới nội dung phương pháp giáo dục mầm non; thường xuyên tổ chức các Hội thi trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên như Hội thi giáo viên giỏi cấp trường, thi làm đồ dùng đồ chơi tự tạo cấp trường.

- Tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện nội dung, chương trình, phương pháp đổi mới trong nhà trường.

- Tăng cường ứng dụng CNTT trong dạy học. Nhà trường xây dựng hệ thống thông tin nội bộ, nâng cấp hệ thống đường truyền Internet, xây dựng quy chế sử dụng thư điện tử, website; hệ thống thông tin truyền thông trong nhà trường.

1.6 Giải pháp về quan hệ:

- Công tác tài trợ giáo dục, phối hợp với ban ngành, đoàn thể xã hội. Tăng cường công tác phối kết hợp chặt chẽ giữa nhà trường và Hội cha mẹ trẻ em nhằm chăm sóc giáo dục trẻ ngày càng tốt hơn.

- Tuyên truyền, vận động các thành viên của đoàn thể, tổ chức mình thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, góp ý với nhà trường để điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp nhằm thực hiện tốt Kế hoạch phát triển nhà trường.

1.7 Giải pháp về mạng lưới:

- Tích cực tham mưu với chính quyền địa phương trong việc huy động trẻ trong độ tuổi đến trường. Tăng cường đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học để thu hút trẻ đến lớp. Nhân rộng các lớp bán trú nhằm duy trì tỉ lệ chuyên cần đặc biệt vào các buổi chiều.

2. Lộ trình thực hiện:

- Thời gian thực hiện: Năm học 2021- 2022.

- Thời gian hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ: Mục tiêu phấn đấu đến năm 2030.

* Công tác huy động:

Tỉ lệ huy động trẻ 0- 2 tuổi ra lớp đạt từ 60% trở lên, trẻ 3-5 tuổi đạt 100%.

* Chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ:

- 100% trẻ được theo dõi biểu đồ tăng trưởng, cân đo trẻ 4 lần/năm. Khám sức khỏe định kỳ cho trẻ 1 lần/năm.

- 100% trẻ ăn bán trú tại trường

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần. Không để xảy ra dịch bệnh và ngộ độc thực phẩm trong nhà trường.

- Giảm tỷ lệ trẻ SDD nhẹ cân, suy dinh dưỡng thấp còi xuống dưới 4,5%.

- Tỉ lệ học sinh chuyên cần đạt 98% trở lên.

- Các lĩnh vực phát triển của trẻ đạt từ 98% trở lên.
- Về an toàn, vệ sinh: Đạt 100%
- BK-BN cấp trường đạt 100%, trong đó cấp huyện đạt 25-30%.

* Chất lượng đội ngũ:

- Tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn về trình độ đào tạo là 100%, trong đó tỷ lệ giáo viên trên chuẩn là 100%.

- Tỷ lệ giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp trường là 80% trở lên, cấp huyện là 50% trở lên, cấp tỉnh là 20% trở lên.

- 60% GV đạt mức Tốt theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên Mầm non trở lên; 100% GV được xếp loại khá trở lên theo chuẩn nghề nghiệp.

- Tỷ lệ CBQL (Từ tổ trưởng chuyên môn trở lên) đã qua đào tạo bồi dưỡng CBQL đạt 100%.

* Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học:

- Xây dựng, cải tạo, nâng cấp, tôn tạo CSVC, thiết bị dạy học, cảnh quan môi trường đảm bảo tiêu chuẩn trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

- Huy động, tranh thủ mọi nguồn lực từ công tác xã hội hóa dành cho đầu tư phát triển nhà trường.

* Công tác thi đua:

- 100% CBGV, NV đạt danh hiệu lao động tiên tiến trở lên.

- 10 đ/c đạt danh hiệu chiến sỹ thi đua cơ sở, 14 đ/c UBND huyện tặng giấy khen.

- Hàng năm nhà trường đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, trong đó phần đầu năm học 2028-2029 và năm học 2029-2030 được UBND tỉnh tặng bằng khen.

- Giải pháp:

- Tích cực tham mưu với chính quyền địa phương trong việc huy động trẻ trong độ tuổi đến trường. Tăng cường đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học để thu hút trẻ đến lớp. Nhân rộng các lớp bán trú nhằm duy trì tỉ lệ chuyên cần đặc biệt vào các buổi chiều.

- Công tác tài trợ GD, phối hợp với ban ngành, đoàn thể xã hội. Tăng cường công tác phối kết hợp chặt chẽ giữa nhà trường và Hội cha mẹ trẻ em nhằm chăm sóc giáo dục trẻ ngày càng tốt hơn.

- Tạo điều kiện cho CBGVNV viên đi học các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ năng lực chuyên môn nghiệp vụ. Bồi dưỡng chuyên môn cho CBGVNV qua các buổi hội họp, sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề qua các đợt kiểm tra.

- Tiếp tục tham mưu các cấp lãnh đạo xin kinh phí đầu tư xây dựng, sửa chữa, bổ sung CSVC trong nhà trường, từng bước đáp ứng - Từng bước bổ sung hoàn thiện dần CSVC- ĐDDC -TTBDH đảm bảo các danh mục tối thiểu theo qui định của từng độ tuổi phục vụ các hoạt động CS-GD-ND trẻ trong nhà trường.

- Làm tốt công tác thi đua khen thưởng công bằng khách quan, đánh giá đúng năng lực và hiệu quả thực tế của từng CBGVNV trong trường,

3. Kinh phí

Hàng năm tham mưu với các cấp bổ sung, thay thế đảm bảo đủ đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. Dự kiến kinh phí: 250.000.000 đồng

Đến năm 2023 nhà trường tham mưu với Phòng GD&ĐT huyện Nậm Pồ, UBND xã, các tổ chức cá nhân từ thiện đầu tư xây dựng tường bao tại các điểm trường và đồ chơi ngoài trời theo Thông tư số 32/2012/TT-BGDĐT ngày 14/09/2012. Kinh phí dự kiến 1.800.000.000 đồng. Đầu tư xây dựng bếp ăn trung tâm, các điểm trường đảm bảo theo tiêu chuẩn quốc gia về yêu cầu thiết kế trường Mầm non. Kinh phí 1.500.000.000 đ

Tham mưu với các cấp lãnh đạo đầu tư năm 2022 – 2025 xây dựng phòng đa chức, nhà bếp, nhà ăn, công trình vệ sinh, nhà bảo vệ, Ga ra để xe, đường nước sạch, sân tường rào phòng học kiên cố xóa hết phòng lợp ghép khung sắt. Kinh phí 2.500.000.000đ

Đến năm 2025. Nhà trường tham mưu với Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Nậm Pồ bổ sung kinh phí xây dựng 4 phòng ngủ tại điểm trường Trung tâm, Nà Hỳ 1, Huổi Sang, Sín Chải; xây dựng 02 nhà để xe tại điểm trường Trung tâm và Nà Hỳ 1; Xin quỹ đất xây thêm nhà vệ sinh tại điểm trường Nà Hỳ 1. Tổng dự kiến kinh phí 2.200.000.000đ.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Cơ cấu tổ chức

Phổ biến chiến lược phát triển nhà trường rộng rãi, xin ý kiến của chính quyền địa phương, Phòng GD&ĐT; Hội cha mẹ học sinh, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

Thành lập ban chỉ đạo chiến lược, điều chỉnh kế hoạch chiến lược từng giai đoạn và từng năm học.

2. Chỉ đạo thực hiện

* Đối với Hiệu trưởng

- Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch, lộ trình xây dựng trường đạt Chuẩn Quốc gia mức độ 2. Kiểm định chất lượng cấp độ 3.

- Thực hiện rà soát cơ sở vật chất lên kế hoạch dự trù, cải tạo mua sắm trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi tối thiểu theo quy định.

- Tham mưu lãnh đạo các cấp về phê duyệt chủ trương và kinh phí xây dựng những hạng mục cơ sở vật chất, xây mới phòng học cho trẻ và bổ sung nhân sự đầy đủ cho nhà trường.

- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học.

* Đối với P.Hiệu trưởng

- Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá việc thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học

* Đối với tổ trưởng chuyên môn

- Phối hợp với chuyên môn trường triển khai kế hoạch, các giải pháp đổi mới hình thức, phương pháp, nâng cao chất lượng Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm

- Tham mưu cho hiệu trưởng trong việc đào tạo bồi dưỡng đội ngũ giáo viên trong tình hình, nhiệm vụ mới.

- Phối hợp với các đoàn thể tham mưu cho BGH tổ chức triển khai nhiệm vụ hàng năm đạt kết quả năm sau cao hơn năm trước.

* Đối với giáo viên, nhân viên

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

* Đối với trẻ

- Đi học chuyên cần, đúng giờ; trang phục sạch sẽ, gọn gàng, phù hợp lứa tuổi, thời tiết, thuận tiện khi tham gia các hoạt động.

- Ngoan ngoãn, biết vâng lời người lớn, có thói quen chào hỏi, cảm ơn, xin lỗi, xin phép phù hợp, không nổi bật, chửi bậy. Mạnh dạn, tự tin bày tỏ ý kiến của mình với cô giáo, bạn bè và những người xung quanh. Tham gia tích cực vào các hoạt động của nhóm lớp và nhà trường tổ chức.

- Không ngừng học tập, tích cực tham gia hoạt động để có kiến thức, kỹ năng cần thiết để làm tiền đề cho trẻ trước khi vào lớp 1.

*** Ban đại diện của mẹ trẻ em**

- Tăng cường giao dịch gia đình, phối kết hợp chặt chẽ với nhà trường và các lực lượng giáo dục khác trong việc giáo dục con em.

- Hỗ trợ tài chính, nhân lực, vật lực, cùng với nhà trường tuyên truyền, vận động các bậc phụ huynh, các tổ chức xã hội, các nhà hảo tâm góp phần thực hiện mục tiêu của kế hoạch chiến lược.

- Tăng cường giao dịch gia đình, vận động phụ huynh học sinh quan tâm đúng mức đối với con em, tránh "khóa trắng" cho nhà trường.

*** Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường**

- Xây dựng kế hoạch thực hiện của đoàn thể trong việc tham gia thực hiện Kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường.

- Tuyên truyền, vận động các thành viên, tổ chức mình thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, góp ý với nhà trường để điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp nhằm thực hiện tốt Kế hoạch phát triển nhà trường.

VII. KẾT LUẬN - KIẾN NGHỊ

1. Đối với phòng GD-ĐT Năm Pô.

- Phân bổ đủ đồ ngũ quản lý theo quy định tại Điều lệ trường Mầm non, xây dựng kiến cơ sở trường lớp, các công trình phụ trợ, các phòng chức năng.

- Tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra việc xây dựng kế hoạch, chương trình hành động triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục mầm non.

2. Đối với UBND huyện Năm Pô.

Thực hiện quy hoạch đồ ngũ cán bộ quản lý giáo dục mầm non, kế hoạch tuyển dụng đồ ngũ nhân viên phục vụ trên địa bàn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

3. Đối với UBND xã Nà Hồ:

- Huy động sự đồng góp của nhân dân xây dựng CSVC trường lớp..

- Phối hợp với nhà trường trong việc huy động trẻ trong độ tuổi ra lớp đạt chỉ tiêu giao, đảm bảo tỷ lệ chuyên cần của trẻ.

Trên đây là Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2020 - 2025, định hướng đến năm 2030 của trường mầm non Nà Hỳ./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT
- UBND xã
- Lưu VT

HIỆU TRƯỞNG



Vi Thị Luân

PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

(Ký tên, đóng dấu)